

Bản án số: 21/2023/HS-ST
Ngày: 30 - 3 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Mạnh Toàn, ông Phạm Văn Quang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị May – Thẩm tra viên TAND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 08/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN B – Sinh năm 2001.

Nơi sinh: Xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn H, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12;

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1979; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Tạm giữ: Không; Tạm giam: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người chứng kiến:

+ Ông Vũ Đình T2, sinh năm 1974.

+ Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1985.

Người chứng kiến đều vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 11/2022, Nguyễn Văn B1 tìm kiếm thông tin việc làm thông qua mạng xã hội Facebook. B1 thấy có tài khoản Facebook của một người có tên “Lisa” đăng thông tin tuyển dụng nhân viên quán Karaoke ở khu vực huyện B, tỉnh Hải Dương, B1 đăng nhập ứng dụng M và sử dụng tài khoản tên đăng nhập “B” để liên lạc, nhắn tin xin việc làm với người có tên tài khoản “Lisa” thì được người này gửi cho đường link liên kết đến tài khoản Z (tên đăng nhập là Karaoke). B1 sử dụng tài khoản Z số điện thoại 0978.572.861 (tên đăng nhập là B) kết bạn và nói chuyện với người có tên tài khoản “Karaoke” thì được người này tự giới thiệu làm quản lý quán Karaoke trên địa bàn huyện B, có thể bố trí việc làm cho B1.

Ngày 30/11/2022, B1 điều khiển xe mô tô BKS 34B5-010.39 của mình đi từ nhà ở xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương đến thôn P, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương gặp người thanh niên đó. Sau đó người thanh niên nói với B1 hiện nay nhân viên cũ của quán chưa nghỉ nên chưa sắp xếp được công việc và bảo B1 thuê nhà nghỉ ở tạm vài hôm, đợi có việc thì đi làm. B1 đồng ý, thuê nhà nghỉ H2 ở thôn H, xã N, huyện B để chờ việc (nhà nghỉ do ông Phạm Đình T3, sinh năm 1976, trú tại xã T, huyện T làm chủ).

Khoảng 19 giờ ngày 03/12/2022, trong lúc B1 đang ở phòng nghỉ (phòng 303) thì người thanh niên đến gọi B1 xuống trước cửa nhà nghỉ. Tại đây, người thanh niên thuê B1 chở pháo nổ (được đựng trong thùng carton để sẵn ở chân cột điện gần nhà nghỉ H2) đến khu vực cánh đồng thôn D, xã N giao cho người đàn ông đã đợi sẵn ở đó, xong việc người thanh niên trả cho B1 500.000đ tiền công. Bình đồng ý rồi đi đến cạnh thùng carton mở kiểm tra thì thấy bên trong là pháo nổ, đồng thời người thanh niên hướng dẫn đường đi để B1 vận chuyển đến giao cho khách. Ngay sau đó, B1 bê đặt thùng pháo lên phía sau rồi điều khiển xe mô tô BKS 34B5-010.39 đi đến đường cánh đồng thôn D, xã N.

Hồi 19 giờ 10 phút cùng ngày, B1 đến đoạn đường theo chỉ dẫn của nam thanh niên và dựng xe theo hướng thôn D, xã N đi thôn S, xã T chờ giao pháo thì bị Công an huyện B kiểm tra, phát hiện. Thu giữ của B1 01 thùng carton bên trong chứa 32 vật hình trụ kích thước trung bình (10 x 8)cm được quấn bằng giấy báo, ở giữa 1 đáy có dây dẫn thò ra ngoài bằng sợi, được bọc bằng nilon và quản lý của B1 xe mô tô BKS 34B5-010.39.

Tại Kết luận giám định số 128/KL-KTHS ngày 13/12/2022 của Phòng K Công an tỉnh H kết luận: 32 vật hình trụ được quấn nhiều lớp giấy, một đầu có gắn dây ngòi. Tất cả đều là pháo nổ. Tổng khối lượng 32 quả pháo là 10 kg. H1 lại đối tượng giám định sau khi trích 0,809kg.

Vật chứng của vụ án: 9,191 kg pháo nổ là mẫu vật hoàn lại sau giám định niêm phong trong thùng carton, ngày 10/01/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã thành lập hội đồng và tiêu hủy theo quy định của pháp luật; Xe mô tô BKS 34B5-010.39 là phương tiện B1 sử dụng vào việc phạm tội, hiện Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện B đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện B để xử lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án

Tại bản cáo trạng số 16/CT-VKS ngày 20/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn B1 về tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn B1 thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và xác định Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là có căn cứ.

Tranh luận tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- + Về tội danh: Đề nghị tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B1 phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

- + Về hình phạt chính: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B1 từ 09 tháng đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng, thời hạn tù tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

- + Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị áp dụng.

- + Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu, phát mai, sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu sơn đen, BKS 34B5-010.39.

- + Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn B1 phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất và được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang; Điều tra viên; Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố; điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B1:

[2.1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của chính bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người chứng kiến; phù hợp với biên bản vụ việc, kết luận giám định, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Từ những chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở để kết luận:

[2.2] Hồi 19 giờ 10 phút ngày 03/12/2022, tại đường cánh đồng thuộc địa phận thôn D, xã N, huyện B, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn B1 có hành vi vận chuyển trái phép 10 kg pháo nổ thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B phát hiện bắt giữ, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi vận chuyển pháo nổ là mặt hàng đã được Nhà nước quy định cấm vận chuyển là vi phạm pháp luật và gây hậu quả nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm hại đến trật tự quản lý kinh tế, xâm phạm hoạt động quản lý của Nhà nước về các loại hàng hóa thuộc danh mục cấm vận chuyển. Bị cáo có hành vi vận chuyển trái phép 10 kg pháo nổ là mặt hàng được nhà nước nghiêm cấm vận chuyển theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 và khoản 1 Điều 5 Nghị định số 137/2020/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2020 về quản lý, sử dụng pháo nổ nên có đủ căn cứ xác định hành vi của bị cáo thực hiện cấu thành tội “Vận chuyển hàng cấm” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo B1 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo chưa được hưởng lợi, không có tài sản, nghề nghiệp không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 9,191 kg pháo nổ là mẫu vật hoàn lại sau giám định được niêm phong trong thùng carton, ngày 10/01/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã thành lập hội đồng và tiêu hủy theo quy định của pháp luật là phù hợp nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[6.1] Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu sơn đen, BKS 34B5-010.39, số khung: RLCUE3740LY066579; số máy: E32VE-230434 (xe kèm theo đăng ký xe số 053221 mang tên Nguyễn Văn B1) là phương tiện được bị cáo B1 sử dụng vào việc vận chuyển pháo nổ nên cần tịch thu, phát卖, sung quỹ nhà nước chiếc xe nêu trên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với người thanh niên thuê B1 vận chuyển pháo nổ, quá trình điều tra không xác định được là ai, ở đâu và ông Phạm Đình T3 cho B1 thuê phòng nghỉ nhưng không biết việc B1 vận chuyển hàng cấm nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 332; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B1 phạm tội “Vận chuyển hàng cấm”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B1 **09 (chín)** tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **18 (mười tám)** tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/3/2023.

Giao bị cáo Nguyễn Văn B1 cho Ủy ban nhân dân xã An Lâm, huyện N, tỉnh Hải Dương nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Văn B1 kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 30/3/2023.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, phát mại, sung quỹ nhà nước 01 chiếc xe mô tô ghi nhãn hiệu Yamaha loại Sirius, màu sơn đen, BKS 34B5-010.39, số khung: RLCUE3740LY066579; số máy: E32VE-230434 (xe kèm theo đăng ký xe số 053221 mang tên Nguyễn Văn B1).

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang ngày 28/02/2023).

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn B1 phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT - Công an huyện Bình Giang;
- Cơ quan THAHS - CA tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS huyện Bình Giang;
- Bộ phận Hồ sơ nghiệp vụ - CA huyện Bình Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hải

